

Số: 1028 /TTr-UBND

Bình Phước, ngày 14 tháng 6 năm 2022

### TỜ TRÌNH

**Đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định nội dung, mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Thực hiện Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;*

*Thực hiện Quyết định số 732/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025”;*

*Căn cứ khoản 3 Điều 6 Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông (Thông tư số 83/2021/TT-BTC);*

Theo thống nhất tại Hội nghị liên tịch giữa Thường trực HĐND tỉnh với UBND, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh ngày



25/4/2022 về nội dung, chương trình và thời gian công tác chuẩn bị, tổ chức kỳ họp giữa năm 2022, HĐND tỉnh khóa X;

Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết ***“Quy định nội dung, mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước”***, cụ thể như sau:

## **I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

Tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 83/2021/TT-BTC quy định: *“Các mức chi quy định tại Thông tư này là mức chi tối đa làm căn cứ để các Bộ, địa phương, các cơ sở giáo dục lập dự toán chi cho công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục”*.

Tại khoản 3 Điều 6 Thông tư số 83/2021/TT-BTC quy định: *“Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động trình HĐND cùng cấp quyết định mức chi cụ thể cho phù hợp để thực hiện ở địa phương”*.

Do đó, cần thiết có Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành quyết nghị cụ thể về nội dung, mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước để hỗ trợ cho công tác tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông hằng năm.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

### **1. Mục đích**

Quy định về nội dung, mức chi để tổ chức tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục nhằm thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, nhiệm vụ chuyên môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và nguồn ngân sách địa phương.

### **2. Quan điểm chỉ đạo**

Việc xây dựng dự thảo Nghị quyết phải thực hiện đúng trình tự, thủ tục và đầy đủ các bước theo quy định.

### **3. Mục tiêu, nội dung của Quy định và giải pháp thực hiện**

#### **a) Mục tiêu**

- Ban hành Quy định phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của tỉnh.



- Giúp cho các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo, các cơ sở giáo dục, học viên, các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan có cơ sở pháp lý để dự toán, thẩm định, thanh quyết toán kinh phí khi tổ chức hoặc tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng giáo viên để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới trên địa bàn tỉnh.

b) Nội dung của Quy định trong dự thảo Nghị quyết và giải pháp thực hiện

Nghị quyết này quy định mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh.

Để thực hiện tốt mục tiêu trên cần sớm triển khai nội dung của Nghị quyết. UBND tỉnh chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan có phương án triển khai thực hiện; chỉ đạo kiểm tra, đánh giá quá trình thực hiện Nghị quyết.

### **5. Thời gian dự kiến đề nghị HĐND tỉnh xem xét, thông qua; dự kiến nguồn lực, điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết**

Nghị quyết dự kiến trình HĐND tỉnh Bình Phước khóa X thông qua tại kỳ họp thứ 6 (giữa năm 2022).

Dự kiến các nguồn lực, điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết:

- Nguồn ngân sách nhà nước (ngân sách chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo hàng năm thuộc ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách) để thực hiện nhiệm vụ tập huấn, bồi dưỡng cho học viên là giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục ở các địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Nguồn thu hoạt động sự nghiệp của các cơ sở giáo dục công lập.

- Nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; các nguồn vốn xã hội hóa, nguồn vốn huy động hợp pháp, nguồn thu khác theo quy định của pháp luật của các cơ sở giáo dục; đóng góp của học viên.

- Nguồn tài chính hợp pháp của các cơ sở giáo dục ngoài công lập.

Sau khi quy định về mức chi để tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước được thông qua, các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh, huyện; các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan được cơ quan có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng tổ chức thực hiện đảm bảo công khai minh bạch, đúng theo quy định hiện hành và phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương, đơn vị.

### **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết được thực hiện đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục quy định, cụ thể:

- Thực hiện Công văn số 941/UBND-TH ngày 27 tháng 4 năm 2012 của UBND tỉnh về việc phân công nhiệm vụ chuẩn bị nội dung trình HĐND tỉnh thông qua tại kỳ họp giữa năm 2022, Sở Giáo dục và Đào tạo tiến hành xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định nội dung, mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Dự thảo Nghị quyết được Sở Giáo dục và Đào tạo gửi lấy ý kiến của các sở, ngành, UBMTTQVN tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các Phòng Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị trực thuộc góp ý.

- Tiếp đó, Sở Giáo dục và Đào tạo đã:

+ Gửi văn bản đề nghị UBMTTQVN tỉnh phản biện xã hội; gửi văn bản đề nghị Sở Thông tin Truyền thông đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến rộng rãi (không có ý kiến).

+ Tổng hợp các ý kiến góp ý và gửi văn bản đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết.

+ Báo cáo tiếp thu, giải trình báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; văn bản phản biện của UBMTTQVN tỉnh và văn bản góp ý của Sở Tài chính.

+ Gửi Tờ trình và hồ sơ đề nghị UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết.

+ Gửi văn bản đề nghị Sở Tài chính phối hợp và hỗ trợ rà soát về định mức chi của dự thảo Nghị quyết chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước lần 2.

+ Sở Giáo dục và Đào tạo đã tổng hợp, báo cáo tiếp thu, giải trình nội dung góp ý dự thảo Nghị quyết (lần 2) của Sở Tài chính.

- Dự thảo Nghị quyết đã nhận được góp ý của 61 cơ quan gồm các sở, ngành, các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị trực thuộc góp ý. Trong đó có 58 cơ quan, đơn vị đồng ý và 03 cơ quan, đơn vị góp ý về thể thức văn bản. Sở Giáo dục và Đào tạo đã tiếp thu, chỉnh sửa toàn bộ và hoàn chỉnh.

## **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

### **1. Bố cục**

Dự thảo Nghị quyết gồm 2 phần: Phần nội dung Nghị quyết và phần Quy định được ban hành kèm theo.

#### **1.1. Phần Nghị quyết**

- Phần căn cứ có 10 nội dung.
- Phần Quyết nghị gồm 2 Điều.

**1.2. Phần Quy định nội dung, mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước (kèm theo Nghị quyết)**

Gồm 3 điều.

## **2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết**

### **2.1. Phần Nghị quyết**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

**Điều 2.** Giao UBND tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh và các đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Bình Phước khóa X, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày ..... tháng.... năm 2022 và có hiệu lực từ ngày ..... tháng ..... năm 2022./.

**2.2. Quy định nội dung, mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

#### **1. Phạm vi điều chỉnh**

a) Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới trên địa bàn tỉnh quy định tại Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; bồi dưỡng năng lực triển khai chương trình, sách giáo khoa mới cho nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông quy định tại Mục III.2.a Điều 1 Quyết định số 732/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025”.

b) Nghị quyết này không điều chỉnh đối với việc tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục về sách giáo khoa do các nhà xuất bản thực hiện trên địa bàn tỉnh.

c) Những nội dung khác không quy định tại Nghị quyết này thì được thực hiện theo Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông và các văn bản khác có liên quan.

## 2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh, bao gồm: Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố.

b) Các cơ sở giáo dục công lập và ngoài công lập của tỉnh; giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục (sau đây gọi tắt là học viên).

c) Các cơ quan, đơn vị và cá nhân khác có liên quan.

## **Điều 2. Nội dung, mức chi tập huấn, bồi dưỡng**

### 1. Chi tạo lập mới hoặc thuê hệ thống quản lý học tập trực tuyến

Cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì thực hiện các nhiệm vụ này tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan về mua sắm, đấu thầu, chứng từ, hoá đơn, các quy định về chi phí thuê dịch vụ công nghệ thông tin để tổ chức thực hiện.

### 2. Chi điều tra, khảo sát xây dựng kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng:

a) Chi xây dựng phương án điều tra thống kê và lập mẫu phiếu điều tra thống kê:

- Cấp tỉnh: 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*);

- Cấp huyện: 7.000.000 đồng (*bảy triệu đồng*).

b) Chi tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả điều tra thống kê:

- Cấp tỉnh: 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*);

- Cấp huyện: 3.500.000 đồng (*ba triệu, năm trăm nghìn đồng*).

3. Chi tổ chức các cuộc họp, hội thảo, hội nghị có liên quan; chi đi công tác để kiểm tra, giám sát, đảm bảo chất lượng, đánh giá kết quả tập huấn, bồi dưỡng; chi thanh toán tiền phương tiện đi lại, tiền thuê phòng nghỉ cho giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên; chi nước uống phục vụ lớp học: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2017 của HĐND tỉnh quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Bình Phước (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND).

4. Chi biên soạn chương trình, giáo trình, tài liệu tập huấn, bồi dưỡng mới; chi chỉnh sửa, bổ sung cập nhật chương trình, giáo trình tài liệu tập huấn, bồi dưỡng: Thực hiện theo quy định tại Điều 7, Điều 8 và Điều 9 Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCHN ngày 22 tháng 4 năm 2015 của liên Bộ Tài

chính - Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước và các văn bản khác có liên quan.

5. Chi số hóa tài liệu phục vụ tập huấn, bồi dưỡng trực tuyến thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 5 Điều 5 Thông tư số 83/2021/TT-BTC. Mức chi cụ thể như sau:

- Thuê cơ sở giáo dục đại học: Tối đa bằng 100% mức chi theo Thông tư số 83/2021/TT-BTC;

- Cấp tỉnh: Tối đa bằng 90% mức chi theo Thông tư số 83/2021/TT-BTC;

- Cấp huyện: Tối đa bằng 70% mức chi theo Thông tư số 83/2021/TT-BTC.

6. Chi tiền công giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên

Số lượng các thành viên tham gia hướng dẫn, giảng dạy trong 01 buổi học (tối đa 04 tiết học/buổi) do Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo quy định. Tổng mức chi tiền công được tính cho tất cả các thành viên trực tiếp tham gia hướng dẫn, giảng dạy trong buổi học, cụ thể:

a) Thuê giảng viên cơ sở giáo dục đại học: 1.500.000 đồng/buổi (*một triệu, năm trăm nghìn đồng/buổi*);

b) Cấp tỉnh: 1.000.000 đồng/buổi (*một triệu đồng/buổi*);

c) Cấp huyện: 800.000 đồng/buổi (*tám trăm nghìn đồng/buổi*).

Số giờ giảng vượt định mức của các giảng viên chuyên nghiệp làm nhiệm vụ giảng dạy trong các cơ sở tổ chức tập huấn, bồi dưỡng; giờ giảng của các giảng viên là giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục cốt cán làm nhiệm vụ tập huấn, bồi dưỡng tại trường cho những giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục còn lại được thanh toán theo quy định hiện hành về chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập theo quy định tại Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 08 tháng 3 năm 2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Nội vụ - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập. Trường hợp các giảng viên này được mời tham gia giảng dạy tại các lớp tập huấn, bồi dưỡng do các cơ sở đào tạo khác tổ chức thì vẫn được hưởng theo chế độ tiền công giảng viên theo quy định.

7. Phụ cấp tiền ăn cho giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên: 150.000 đồng/ngày/người (*một trăm năm mươi nghìn đồng/ngày/người*).

8. Chi thuê biên dịch, phiên dịch

Thực hiện mức chi dịch thuật quy định tại Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ chi tiêu đón tiếp

khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước.

#### 9. Chi ra đề thi, coi thi, chấm thi

Áp dụng mức chi ra đề thi, coi thi, chấm thi tốt nghiệp trung học phổ thông theo văn bản của địa phương thực hiện Thông tư số 69/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông.

Riêng đối với các giảng viên chuyên nghiệp làm nhiệm vụ giảng dạy trong các cơ sở tổ chức tập huấn, bồi dưỡng; các giảng viên là giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục cốt cán làm nhiệm vụ tập huấn, bồi dưỡng ở địa phương cho những giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục còn lại (nếu có): Thực hiện quy đổi thời gian ra giờ chuẩn theo quy định tại Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

10. Chi khen thưởng cho học viên đạt loại giỏi, loại xuất sắc: 200.000 đồng/học viên (*hai trăm nghìn đồng/học viên*).

#### 11. Các khoản chi phí theo thực tế phục vụ trực tiếp lớp học

Thực hiện theo quy định tại khoản 13 Điều 5 của Thông tư số 83/2021/TT-BTC.

#### 12. Chi phí tổ chức cho học viên đi khảo sát, thực tế

a) Chi trả tiền phương tiện đưa, đón học viên đi khảo sát, thực tế: Theo hợp đồng, chứng từ chi thực tế;

b) Hỗ trợ một phần tiền ăn, tiền nghỉ cho học viên trong những ngày đi thực tế: Do Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cơ sở tổ chức tập huấn, bồi dưỡng quyết định mức hỗ trợ phù hợp với mức chi công tác phí quy định tại Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND và phải bảo đảm trong phạm vi dự toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng được giao.

13. Chi hỗ trợ một phần tiền ăn cho học viên trong thời gian tập huấn, bồi dưỡng tập trung; chi hỗ trợ chi phí đi lại cho học viên từ cơ quan đến nơi tập huấn, bồi dưỡng (một lượt đi và về); chi thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ cho học viên trong thời gian tập huấn, bồi dưỡng tập trung tại cơ sở tập huấn, bồi dưỡng (trong trường hợp cơ sở tập huấn, bồi dưỡng và đơn vị tổ chức tập huấn, bồi dưỡng xác nhận không bố trí được chỗ nghỉ).

Căn cứ địa điểm tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng và khả năng ngân sách, Sở Giáo dục và Đào tạo (cơ quan cử học viên của các địa phương tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục cốt cán), các cơ sở giáo dục (cơ quan cử học viên tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục) sử dụng từ nguồn kinh phí chi thường

xuyên và nguồn kinh phí hợp pháp khác để hỗ trợ cho giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục được cử đi tập huấn, bồi dưỡng các khoản chi phí nêu trên đảm bảo nguyên tắc: Các khoản chi hỗ trợ này phù hợp với mức chi hiện hành tại Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND.

### **Điều 3: Tổ chức thực hiện**

1. Nguồn kinh phí tập huấn, bồi dưỡng được thực hiện theo quy định tại Điều 2 của Thông tư số 83/2021/TT-BTC.

2. Việc lập dự toán, phân bổ, quyết toán kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh thực hiện theo quy định hiện hành.

3. Khuyến khích vận dụng các định mức chi tại Quy định này để tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục bằng nguồn kinh phí do các tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp, tài trợ nhằm đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

4. Khi các văn bản về chế độ, định mức chi dẫn chiếu để áp dụng tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

5. Các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh; các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan được cơ quan có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng tổ chức thực hiện đảm bảo công khai minh bạch, đúng theo quy định hiện hành và phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương, đơn vị.

### **V. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA VIỆC BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

Quy định của Nghị quyết sẽ giúp cho các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo, các cơ sở giáo dục, học viên, các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan có cơ sở pháp lý để lập dự toán, thẩm định, thanh quyết toán kinh phí khi tổ chức hoặc tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng giáo viên thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Trên đây là nội dung Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết ***“Quy định nội dung, mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước”***. UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

Trân trọng./.

(Hồ sơ gửi kèm: Dự thảo - Nghị quyết; Báo cáo số 107/BC-STP ngày 27/5/2022 của Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết; Báo cáo số 1432/BC-SGDDĐT ngày 31/5/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp; Công văn số 1632/MTTQ-BTT ngày 01/6/2022 của

*Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh tổng hợp ý kiến phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết; Báo cáo số 1464/BC-SGDĐT ngày 03/6/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu, giải trình ý kiến phản biện xã hội của Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh; Công văn số 1596/SGDĐT-GDTHMN ngày 13/6/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 1424/STC-HCSN ngày 14/6/2022 của Sở Tài chính (góp ý lần 2 đối với dự thảo Nghị quyết); Báo cáo số 1609/BC-SGDĐT ngày 14/6/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu, giải trình đối với góp ý lần 2 của Sở Tài chính; Báo cáo tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết và các văn bản góp ý của các cơ quan, đơn vị).*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TTTU, TT.HĐND, Đoàn ĐBQH, BTT UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban VHXH, HĐND tỉnh;
- Các Sở: TP, TC, GD&ĐT;
- LĐVP, các Phòng;
- Lưu: VT, P.KG-VX, T.



**Trần Tuệ Hiền**



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2022/NQ-HĐND

Bình Phước, ngày tháng năm 2022

**DỰ THẢO**  
(Kèm Tờ trình .../TTtr-UBND ngày  
.../.../2022 của UBND tỉnh)

### **NGHỊ QUYẾT**

**Quy định nội dung, mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

### **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 6**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ khoản 3 Điều 6 Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông;*

*Thực hiện Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;*

*Thực hiện Quyết định số 732/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025”;*

*Xét Tờ trình số ..../TTr-UBND ngày....tháng ... năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số .../BC-HĐND-VHXXH ngày....tháng....năm 2022 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

## **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định nội dung, mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa ..., kỳ họp thứ ... thông qua ngày .....tháng....năm 2022 và có hiệu lực từ ngày ..... tháng ..... năm 2022./.

## **CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ,
- Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- TTTU, TT.HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH, BTTUBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Tổ đại biểu HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm CNTT (Sở TT&TT);
- LĐVP, các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT.

**QUY ĐỊNH**

**Nội dung, mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

*(Kèm theo Nghị quyết số /2022/NQ-HĐND  
ngày tháng năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước)*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

a) Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới trên địa bàn tỉnh quy định tại Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; bồi dưỡng năng lực triển khai chương trình, sách giáo khoa mới cho nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông quy định tại Mục III.2.a Điều 1 Quyết định số 732/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025”.

b) Nghị quyết này không điều chỉnh đối với việc tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục về sách giáo khoa do các nhà xuất bản thực hiện trên địa bàn tỉnh.

c) Những nội dung khác không quy định tại Nghị quyết này thì được thực hiện theo Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông (sau đây gọi là Thông tư số 83/2021/TT-BTC) và các văn bản khác có liên quan.

**2. Đối tượng áp dụng**

a) Cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh, bao gồm: Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố.

b) Các cơ sở giáo dục công lập và ngoài công lập của tỉnh; giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục (sau đây gọi tắt là học viên).

c) Các cơ quan, đơn vị và cá nhân khác có liên quan.

## **Điều 2. Nội dung, mức chi tập huấn, bồi dưỡng**

### 1. Chi tạo lập mới hoặc thuê hệ thống quản lý học tập trực tuyến

Cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì thực hiện các nhiệm vụ này tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan về mua sắm, đấu thầu, chứng từ, hoá đơn, các quy định về chi phí thuê dịch vụ công nghệ thông tin để tổ chức thực hiện.

### 2. Chi điều tra, khảo sát xây dựng kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng:

a) Chi xây dựng phương án điều tra thống kê và lập mẫu phiếu điều tra thống kê:

- Cấp tỉnh: 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*);

- Cấp huyện: 7.000.000 đồng (*bảy triệu đồng*).

b) Chi tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả điều tra thống kê:

- Cấp tỉnh: 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*);

- Cấp huyện: 3.500.000 đồng (*ba triệu, năm trăm nghìn đồng*).

3. Chi tổ chức các cuộc họp, hội thảo, hội nghị có liên quan; chi đi công tác để kiểm tra, giám sát, đảm bảo chất lượng, đánh giá kết quả tập huấn, bồi dưỡng; chi thanh toán tiền phương tiện đi lại, tiền thuê phòng nghỉ cho giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên; chi nước uống phục vụ lớp học: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Bình Phước (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND).

4. Chi biên soạn chương trình, giáo trình, tài liệu tập huấn, bồi dưỡng mới; chi chỉnh sửa, bổ sung cập nhật chương trình, giáo trình tài liệu tập huấn, bồi dưỡng: Thực hiện theo quy định tại Điều 7, Điều 8 và Điều 9 Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22 tháng 4 năm 2015 của liên Bộ Tài chính - Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước và các văn bản khác có liên quan.

5. Chi số hóa tài liệu phục vụ tập huấn, bồi dưỡng trực tuyến thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 5 Điều 5 Thông tư số 83/2021/TT-BTC. Mức chi cụ thể như sau:

- Thuê cơ sở giáo dục đại học: Tối đa bằng 100% mức chi theo Thông tư số 83/2021/TT-BTC;

- Cấp tỉnh: Tối đa bằng 90% mức chi theo Thông tư số 83/2021/TT-BTC;

- Cấp huyện: Tối đa bằng 70% mức chi theo Thông tư số 83/2021/TT-BTC.

### 6. Chi tiền công giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên

Số lượng các thành viên tham gia hướng dẫn, giảng dạy trong 01 buổi học (tối đa 04 tiết học/buổi) do Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo

quy định. Tổng mức chi tiền công được tính cho tất cả các thành viên trực tiếp tham gia hướng dẫn, giảng dạy trong buổi học, cụ thể:

a) Thuê giảng viên cơ sở giáo dục đại học: 1.500.000 đồng/buổi (*một triệu, năm trăm nghìn đồng/buổi*);

b) Cấp tỉnh: 1.000.000 đồng/buổi (*một triệu đồng/buổi*);

c) Cấp huyện: 800.000 đồng/buổi (*tám trăm nghìn đồng/buổi*).

Số giờ giảng vượt định mức của các giảng viên chuyên nghiệp làm nhiệm vụ giảng dạy trong các cơ sở tổ chức tập huấn, bồi dưỡng; giờ giảng của các giảng viên là giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục cốt cán làm nhiệm vụ tập huấn, bồi dưỡng tại trường cho những giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục còn lại được thanh toán theo quy định hiện hành về chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập theo quy định tại Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 08 tháng 3 năm 2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Nội vụ - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập. Trường hợp các giảng viên này được mời tham gia giảng dạy tại các lớp tập huấn, bồi dưỡng do các cơ sở đào tạo khác tổ chức thì vẫn được hưởng theo chế độ tiền công giảng viên theo quy định.

7. Phụ cấp tiền ăn cho giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên: 150.000 đồng/ngày/người (*một trăm năm mươi nghìn đồng/ngày/người*).

8. Chi thuê biên dịch, phiên dịch

Thực hiện mức chi dịch thuật quy định tại Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước.

9. Chi ra đề thi, coi thi, chấm thi

Áp dụng mức chi ra đề thi, coi thi, chấm thi tốt nghiệp trung học phổ thông theo văn bản của địa phương thực hiện Thông tư số 69/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông.

Riêng đối với các giảng viên chuyên nghiệp làm nhiệm vụ giảng dạy trong các cơ sở tổ chức tập huấn, bồi dưỡng; các giảng viên là giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục cốt cán làm nhiệm vụ tập huấn, bồi dưỡng ở địa phương cho những giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục còn lại (nếu có): Thực hiện quy đổi thời gian ra giờ chuẩn theo quy định tại Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

10. Chi khen thưởng cho học viên đạt loại giỏi, loại xuất sắc: 200.000 đồng/học viên (*hai trăm nghìn đồng/học viên*).

11. Các khoản chi phí theo thực tế phục vụ trực tiếp lớp học

Thực hiện theo quy định tại khoản 13 Điều 5 của Thông tư số 83/2021/TT-BTC.

12. Chi phí tổ chức cho học viên đi khảo sát, thực tế

a) Chi trả tiền phương tiện đưa, đón học viên đi khảo sát, thực tế: Theo hợp đồng, chứng từ chi thực tế;

b) Hỗ trợ một phần tiền ăn, tiền nghỉ cho học viên trong những ngày đi thực tế: Do Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cơ sở tổ chức tập huấn, bồi dưỡng quyết định mức hỗ trợ phù hợp với mức chi công tác phí quy định tại Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND và phải bảo đảm trong phạm vi dự toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng được giao.

13. Chi hỗ trợ một phần tiền ăn cho học viên trong thời gian tập huấn, bồi dưỡng tập trung; chi hỗ trợ chi phí đi lại cho học viên từ cơ quan đến nơi tập huấn, bồi dưỡng (một lượt đi và về); chi thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ cho học viên trong thời gian tập huấn, bồi dưỡng tập trung tại cơ sở tập huấn, bồi dưỡng (trong trường hợp cơ sở tập huấn, bồi dưỡng và đơn vị tổ chức tập huấn, bồi dưỡng xác nhận không bố trí được chỗ nghỉ).

Căn cứ địa điểm tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng và khả năng ngân sách, Sở Giáo dục và Đào tạo (cơ quan cử học viên của các địa phương tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục cốt cán), các cơ sở giáo dục (cơ quan cử học viên tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục) sử dụng từ nguồn kinh phí chi thường xuyên và nguồn kinh phí hợp pháp khác để hỗ trợ cho giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục được cử đi tập huấn, bồi dưỡng các khoản chi phí nêu trên đảm bảo nguyên tắc: Các khoản chi hỗ trợ này phù hợp với mức chi hiện hành tại Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND.

### **Điều 3: Tổ chức thực hiện**

1. Nguồn kinh phí tập huấn, bồi dưỡng được thực hiện theo quy định tại Điều 2 của Thông tư số 83/2021/TT-BTC.

2. Việc lập dự toán, phân bổ, quyết toán kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh thực hiện theo quy định hiện hành.

3. Khuyến khích vận dụng các định mức chi tại Quy định này để tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục bằng nguồn kinh phí do các tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp, tài trợ nhằm đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

4. Khi các văn bản về chế độ, định mức chi dẫn chiếu để áp dụng tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

5. Các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh; các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan được cơ quan có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng tổ chức thực hiện đảm bảo công khai minh bạch, đúng theo quy định hiện hành và phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương, đơn vị./.

Số: 107/BC-STP

Bình Phước, ngày 27 tháng 5 năm 2022

## **BÁO CÁO**

**Thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

Vừa qua, Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1359/SGDDĐT-TTr ngày 24/5/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Qua xem xét hồ sơ dự thảo Nghị quyết và các văn bản QPPL có liên quan, Sở Tư pháp báo cáo kết quả thẩm định như sau:

### **I. Về hồ sơ và trình tự, thủ tục xây dựng dự thảo Nghị quyết**

#### **1. Về hồ sơ**

Hồ sơ kèm theo Công văn số 1359/SGDDĐT-TTr ngày 24/5/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước đầy đủ theo quy định tại khoản 2 Điều 121 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015.

#### **2. Về trình tự, thủ tục xây dựng dự thảo Nghị quyết**

Thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Chương VIII Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2020, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước đã được Thường trực

HĐND tỉnh giao UBND tỉnh trình tại kỳ họp thứ 5 (giữa năm 2022) tại Công văn số 125/HĐND ngày 27/4/2022.

Tuy nhiên, dự thảo Nghị quyết quy định mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước chưa được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh thực hiện phân biện theo quy định tại Nghị quyết số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 15/6/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ban hành quy định chi tiết các hình thức giám sát, phân biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

## **II. Nội dung thẩm định**

### **1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết**

Nghị quyết quy định mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước đã quy định phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng trong dự thảo. Tuy nhiên, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng quy định tại Điều 1 là quy định lại nội dung được quy định tại Điều 1 Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông là không phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. Do đó, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo chỉnh sửa lại phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của dự thảo cho phù hợp vì Nghị quyết được HĐND tỉnh thông qua sẽ áp dụng, thực hiện trên địa bàn tỉnh.

### **2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật**

Đề dự thảo Nghị quyết quy định mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước đảm bảo tính thống nhất với hệ thống pháp luật của Trung ương và hệ thống pháp luật của tỉnh, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét lại các nội dung sau:

- Đề nghị đưa nội dung Điều 2, Điều 3 ra khỏi dự thảo Quy định vì nội dung hai điều này quy định lại nội dung quy định tại Điều 2, Điều 3 Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính là

không phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

- Đối với các mức chi quy định tại Điều 4 dự thảo Quy định được Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quy định sát si gần bằng với các mức chi của Trung ương đã được quy định tại Thông tư 83/2021/TT-BTC ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính là không phù hợp với tình hình thực tế của địa phương hiện nay. Do đó, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, nghiên cứu và phối hợp với Sở Tài chính thống nhất mức chi để tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quy định cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và tham khảo mức chi các tỉnh, thành phố có cùng điều kiện với tỉnh cho phù hợp.

Đối với các mức chi không quy định cụ thể số tiền chi, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo quy định cụ thể tránh trường hợp phải tra cứu, tìm kiếm văn bản dẫn chiếu khi áp dụng thực hiện.

Đồng thời, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét lại nội dung quy định về mức chi tiền ăn cho phù hợp vì chi chi tiền ăn trong trường hợp người tham gia không nằm trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị, địa phương và doanh nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

### **3. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với các quy định trong văn bản đã giao cho HĐND quy định chi tiết**

Theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính thì “*Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cụ thể cho phù hợp để thực hiện ở địa phương.*” căn cứ theo đó Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết quy định mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước là phù hợp với văn bản đã giao cho HĐND tỉnh quy định chi tiết.

### **4. Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản**

Ngôn ngữ và kỹ thuật soạn thảo của dự thảo Nghị quyết, Quy định về cơ bản đảm bảo đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 và Điều 69 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ. Tuy nhiên, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo chỉnh sửa lại một số nội dung cho phù hợp, cụ thể như sau:

#### 4.1 Đối với dự thảo Nghị quyết

Về cơ bản thống nhất với thể thức và nội dung của dự thảo. Tuy nhiên, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo chỉnh sửa một số nội dung sau, cụ thể:

- Đề nghị chuyển căn cứ pháp lý thứ 4 lên trước căn pháp lý thứ 2 và chuyển căn cứ pháp lý thứ 6 lên sau căn cứ pháp lý thứ 2 cho phù hợp.
- Tại phần nơi nhận đề nghị bổ sung đơn vị nhận văn bản là “Tổ đại biểu HĐND tỉnh” cho đầy đủ.

#### 4.2 Đối với dự thảo Quy định

a) Tại phần ban hành kèm theo dự thảo, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo bỏ cụm từ “Ban hành” trước cụm từ “kèm theo”; đồng thời bổ sung nét ngang có độ dài bằng  $\frac{1}{2}$  độ dài dòng chữ cho phù hợp theo Mẫu số 17 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.

##### b) Tại Chương III dự thảo

- Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo bố cục lại thể thức của dự thảo theo Chương, Điều, khoản, điểm cho phù hợp theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ;

- Tại khoản 2, 3 dự thảo đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo thay cụm từ “Nghị quyết” thành cụm từ “Quy định” cho phù hợp;

- Tại khoản 3 dự thảo Quy định đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo chỉnh sửa lại cho phù hợp theo quy định tại Điều 156 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015.

c) Trong toàn bộ dự thảo đề nghị bỏ cụm từ “Bình Phước” sau cụm từ “trên địa bàn tỉnh” cho phù hợp vì tên gọi của dự thảo Quyết định, Quy định đã quy định bao hàm đầy đủ.

d) Đề nghị đưa thẩm quyền ký ban hành văn bản ra khỏi dự thảo cho phù hợp theo Mẫu số 17 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.

### **III. Kết luận**

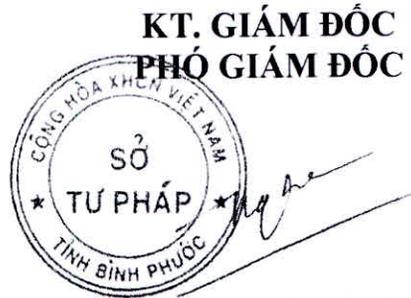
Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước chỉ đủ điều kiện tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban

hành văn bản QPPL năm 2020 và các văn bản có liên quan sau khi đã tiếp thu, chỉnh sửa hoặc giải trình các ý kiến thẩm định tại Báo cáo này.

Trên đây là Báo cáo thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở GD&ĐT;
- Giám đốc (b/c);
- Phó Giám đốc;
- Lưu: VT, PC



*Nguyễn Trọng Trí*

## **BÁO CÁO**

**Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 107/BC-STP về thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

Căn cứ báo cáo số 107/BC-STP ngày 27/5/2022 của Sở Tư pháp về thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) tiếp thu, giải trình và điều chỉnh một số nội dung trong dự thảo Nghị quyết như sau:

### **I. Về hồ sơ và trình tự, thủ tục xây dựng dự thảo Nghị quyết**

**1. Về hồ sơ:** Đầy đủ theo quy định tại khoản 2 Điều 121 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015.

### **2. Về trình tự, thủ tục xây dựng dự thảo Nghị quyết**

Thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Chương VIII Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2020, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước đã được Thường trực HĐND tỉnh giao UBND tỉnh trình tại kỳ họp thứ 5 (giữa năm 2022) tại Công văn số 125/HĐND ngày 27/4/2022.

Dự thảo Nghị quyết chưa được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh thực hiện phản biện theo quy định tại Nghị quyết số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 15/6/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ban hành quy định chi tiết các hình thức giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

**Giải trình của Sở GD&ĐT:** Ngày 13/5/2022, Sở GD&ĐT ban hành Công văn số 1243/SGDDĐT-GDTHMN về việc đề xuất, đăng ký phản biện xã hội đối với văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh dự kiến thông qua tại kỳ họp giữa năm 2022 gửi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh xem xét, thực hiện phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết. Tuy nhiên, đến thời điểm này, Sở GD&ĐT chưa nhận được văn bản phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh. Để kịp thời tham mưu UBND tỉnh đúng thời gian quy định, trong thành phần hồ sơ trình UBND tỉnh không có văn bản phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

## **II. Nội dung thẩm định**

### **1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết**

Nghị quyết quy định mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước đã quy định phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng trong dự thảo. Tuy nhiên, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng quy định tại Điều 1 là quy định lại nội dung được quy định tại Điều 1 Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông là không phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. Do đó, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo chỉnh sửa lại phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của dự thảo cho phù hợp vì Nghị quyết được HĐND tỉnh thông qua sẽ áp dụng, thực hiện trên địa bàn tỉnh.

Sở GD&ĐT tiếp thu và chỉnh sửa, bổ sung như sau:

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

##### *1. Phạm vi điều chỉnh*

*a) Nghị quyết này quy định mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới trên địa bàn tỉnh Bình Phước quy định tại Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; bồi dưỡng năng lực triển khai chương trình, sách giáo khoa mới cho nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông quy định tại Mục III.2.a Điều 1 Quyết định số 732/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025”.*

*b) Nghị quyết này không điều chỉnh đối với việc tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục về sách giáo khoa do các nhà xuất bản thực hiện trên địa bàn tỉnh.*

*c) Những nội dung khác không quy định tại Nghị quyết này thì được thực hiện theo Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng*

Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông (sau đây gọi là Thông tư số 83/2021/TT-BTC) và các văn bản khác có liên quan.

## 2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh, bao gồm: Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố.

b) Các cơ sở giáo dục công lập và ngoài công lập của tỉnh; giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục (sau đây gọi tắt là học viên).

c) Các cơ quan, đơn vị và cá nhân khác có liên quan.

## 2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật

2.1. Đưa nội dung Điều 2, Điều 3 ra khỏi dự thảo Quy định vì nội dung hai điều này quy định lại nội dung quy định tại Điều 2, Điều 3 Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính là không phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

**Ý kiến của Sở GD&ĐT:** Tiếp thu và đưa Điều 2, 3 ra khỏi dự thảo Nghị quyết.

Riêng Điều 2 về nguồn kinh phí tập huấn, bồi dưỡng, đây là nội dung rất quan trọng trong Nghị quyết để các đơn vị có căn cứ xác định nguồn kinh phí. Do vậy, Sở GD&ĐT đề xuất bảo lưu, đưa vào phần khoản 1 Điều 3 tổ chức thực hiện và chỉnh sửa lại như sau:

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Nguồn kinh phí tập huấn, bồi dưỡng được thực hiện theo quy định tại Điều 2 của Thông tư số 83/2021/TT-BTC.

2.2. Đối với các mức chi quy định tại Điều 4 dự thảo Quy định được Sở GD&ĐT tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quy định sát si gần bằng với các mức chi của Trung ương đã được quy định tại Thông tư 83/2021/TT-BTC ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính là không phù hợp với tình hình thực tế của địa phương hiện nay. Do đó, đề nghị Sở GD&ĐT xem xét, nghiên cứu và phối hợp với Sở Tài chính thống nhất mức chi để tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quy định cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và tham khảo mức chi các tỉnh, thành phố có cùng điều kiện với tỉnh cho phù hợp.

**Giải trình của Sở GD&ĐT:** Các mức chi trong dự thảo Nghị quyết được Sở GD&ĐT tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh được tính theo tỉ lệ như sau:

- Thuê cơ sở giáo dục đại học: bằng 100% mức chi tối đa theo Thông tư số 83/2021/TT-BTC;

- Cấp tỉnh: bằng 90% mức chi tối đa theo Thông tư số 83/2021/TT-BTC;
- Cấp huyện: bằng 70% mức chi tối đa theo Thông tư số 83/2021/TT-BTC.

Các mức chi này đã được các sở, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các phòng GD&ĐT, các đơn vị trực thuộc Sở GD&ĐT gửi văn bản góp ý và thống nhất. Bên cạnh đó, một số nội dung về mức chi được quy định giống như tại Công văn số 3739/UBND-NC ngày 12/12/2019 của UBND tỉnh về việc hướng dẫn định mức chi các lớp bồi dưỡng CB, CC, VC như: kinh phí báo cáo viên, nước uống, tiền ăn báo cáo viên,...

Đối với Sở Tài chính, ngày 12/5/2022, Sở GD&ĐT ban hành Công văn số 1230/SGDĐT-GDTHMN về việc góp ý dự thảo Nghị quyết “Quy định về nội dung, mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước” trình Hội đồng nhân dân tỉnh kỳ họp giữa năm 2022 gửi đến Sở Tài chính đề nghị đóng góp ý kiến. Đến ngày 23/5/2022, Sở GD&ĐT ban hành Công văn số 1326/SGDĐT-GDTHMN về việc góp ý dự thảo Nghị quyết “Quy định về nội dung, mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước” trình Hội đồng nhân dân tỉnh kỳ họp giữa năm 2022 (lần 2) gửi Sở Tài chính. Nhưng đến thời điểm hiện tại, Sở GD&ĐT vẫn chưa nhận được góp ý từ Sở Tài chính. Để kịp thời tham mưu UBND tỉnh đúng thời gian quy định, trong thành phần hồ sơ trình UBND tỉnh không có văn bản góp ý của Sở Tài chính.

2.3. Đối với các mức chi không quy định cụ thể số tiền chi, đề nghị quy định cụ thể tránh trường hợp phải tra cứu, tìm kiếm văn bản dẫn chiếu khi áp dụng thực hiện.

**Giải trình của Sở GD&ĐT:** Trong Thông tư số 83/2021/TT-BTC dẫn chiếu 13 văn bản có liên quan đến Quy định mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng. Việc cụ thể hoá các nội dung chi tạo lập mới hoặc thuê hệ thống quản lý học tập trực tuyến; chi biên soạn chương trình, giáo trình, tài liệu tập huấn, bồi dưỡng mới; chi chỉnh sửa, bổ sung cập nhật chương trình, giáo trình tài liệu tập huấn, bồi dưỡng; chi số hóa tài liệu phục vụ tập huấn, bồi dưỡng trực tuyến là rất khó khăn vì trong các mục này lại có rất nhiều mục chi khác nhau.

Ví dụ như chi phí quay video bài giảng: Áp dụng theo quy định tại Thông tư số 03/2018/TT-BTTTT ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình truyền hình, phần Phụ lục định mức sản xuất các chương trình truyền hình là 130 trang). Do vậy Sở GD&ĐT đề xuất các mức chi trong trường hợp thuê cơ sở giáo dục đại học (bằng 100% mức chi tối đa); cấp tỉnh (bằng 90% mức chi) và cấp huyện (bằng 70%) mức chi theo các Thông tư hướng dẫn là ngắn gọn và phù hợp.

2.4. Xem xét lại nội dung quy định về mức chi tiền ăn cho phù hợp vì chi chi tiền ăn trong trường hợp người tham gia không nằm trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị, địa phương và doanh nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

**Giải trình của Sở GD&ĐT:** theo khoản 7 Điều 5 Thông tư số 83/2021/TT-BTC quy định: “Tuỳ theo địa điểm, thời gian tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng, các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng quyết định chi phụ cấp tiền ăn cho giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên phù hợp với mức chi phụ cấp lưu trú được quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC”.

Bên cạnh đó, tại mục 2a, Công văn số Công văn số 3739/UBND-NC ngày 12/12/2019 của UBND tỉnh quy định mức hỗ trợ tiền ăn cho giảng viên là 150.000 đồng/người/ngày.

Việc chi phụ cấp tiền ăn cho đối tượng giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên là phù hợp theo hướng dẫn tại Thông tư số 83/2021/TT-BTC và Công văn số 3739/UBND-NC của UBND tỉnh.

### **3. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với các quy định trong văn bản đã giao cho HĐND quy định chi tiết**

Theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính thì “*Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cụ thể cho phù hợp để thực hiện ở địa phương.* Căn cứ theo đó Sở GD&ĐT tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết quy định mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước là phù hợp với văn bản đã giao cho HĐND tỉnh quy định chi tiết.

### **4. Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản**

Ngôn ngữ và kỹ thuật soạn thảo của dự thảo Nghị quyết, Quy định về cơ bản đảm bảo đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 và Điều 69 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ. Tuy nhiên, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo chỉnh sửa lại một số nội dung cho phù hợp, cụ thể như sau:

#### *4.1. Đối với dự thảo Nghị quyết*

- Đề nghị chuyển căn cứ pháp lý thứ 4 lên trước căn pháp lý thứ 2 và chuyển căn cứ pháp lý thứ 6 lên sau căn cứ pháp lý thứ 2 cho phù hợp.

**Ý kiến của Sở GD&ĐT:** Tiếp thu và chỉnh sửa.

- Tại phần nơi nhận đề nghị bổ sung đơn vị nhận văn bản là “Tổ đại biểu HĐND tỉnh” cho đầy đủ.

**Ý kiến của Sở GD&ĐT:** Tiếp thu và chỉnh sửa.

#### *4.2. Đối với dự thảo Quy định*

a) Tại phần ban hành kèm theo dự thảo, đề nghị bỏ cụm từ “Ban hành” trước cụm từ “kèm theo”; đồng thời bổ sung nét ngang có độ dài bằng 1/2 độ dài dòng

chữ cho phù hợp theo Mẫu số 17 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.

**Ý kiến của Sở GD&ĐT:** Tiếp thu và chỉnh sửa.

b) Tại Chương III dự thảo

- Đề nghị bố cục lại thể thức của dự thảo theo Chương, Điều, khoản, điểm cho phù hợp theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ.

**Ý kiến của Sở GD&ĐT:** Tiếp thu và đã chỉnh lại bố cục của dự thảo theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (Điều, khoản, điểm), không còn Chương. Theo đó, dự thảo Quy định được rút gọn thành 4 Điều.

- Tại khoản 2, 3 dự thảo đề nghị Sở GD&ĐT thay cụm từ “Nghị quyết” thành cụm từ “Quy định” cho phù hợp.

**Ý kiến của Sở GD&ĐT:** Tiếp thu và chỉnh sửa.

- Tại khoản 3 dự thảo Quy định đề nghị Sở GD&ĐT chỉnh sửa lại cho phù hợp theo quy định tại Điều 156 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

**Giải trình của Sở GD&ĐT:** theo khoản 5 Điều 6 Thông tư số 83/2021/TT-BTC quy định: “Khi các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu để áp dụng tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế”. Trong Nghị quyết này dẫn chiếu nhiều văn bản hướng dẫn, nên việc quy định nội dung này trong dự thảo Nghị quyết là phù hợp.

c) Trong toàn bộ dự thảo đề nghị bỏ cụm từ “Bình Phước” sau cụm từ “trên địa bàn tỉnh” cho phù hợp vì tên gọi của dự thảo Quyết định, Quy định đã quy định bao hàm đầy đủ.

**Ý kiến của Sở GD&ĐT:** Tiếp thu và chỉnh sửa.

d) Đề nghị đưa thẩm quyền ký ban hành văn bản ra khỏi dự thảo cho phù hợp theo Mẫu số 17 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.

**Ý kiến của Sở GD&ĐT:** Tiếp thu và chỉnh sửa.

Trên đây là báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước của Sở GD&ĐT./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (đề b/c);
- Sở Tư pháp (đề p/h);
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, GDTH-MN

**GIÁM ĐỐC**



*Lý Thanh Tâm*

Số: 1632/MTTQ-BTT

Bình Phước, ngày 04 tháng 6 năm 2022

V/v: Tổng hợp ý kiến phản  
biện xã hội đối với dự thảo  
Nghị quyết của HĐND tỉnh

**Kính gửi: Sở Giáo dục – Đào tạo Bình Phước.**

Thực hiện Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-UBTWMTTQVN, ngày 15/6/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam “Quy định chi tiết các hình thức giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam”; Công văn số 766-CV/TU, ngày 24/02/2022 của Thường trực Tỉnh ủy về việc thống nhất phê duyệt đối với Chương trình giám sát và phản biện xã hội năm 2022 Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh Bình Phước.

Căn cứ Công văn số 1243/SGD-ĐT-GDTHMN, ngày 13/5/2022 của Sở Giáo dục - Đào tạo về việc đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tổ chức phản biện xã hội đối với Dự thảo Nghị quyết trình kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh (kỳ họp giữa năm 2022).

Ngày 20/5/2022, Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 266/KH-MTTQ-BTT về việc tổ chức phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh “*Quy định về nội dung, mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước*” với hình thức tổ chức lấy ý kiến phản biện xã hội.

Trên cơ sở ý kiến của các cơ quan, tổ chức, địa phương và cá nhân được mời tham gia phản biện đối với dự thảo Nghị quyết; Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh đã tổng hợp, cụ thể như sau:

## **1. Ý kiến phản biện xã hội chung**

### **1.1. Về cơ sở pháp lý của việc ban hành Nghị quyết**

Việc ban hành Nghị quyết quy định về nội dung, mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông nhằm thống nhất áp dụng tại mỗi địa phương trên địa bàn tỉnh là hoàn toàn phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành “*Theo Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực*

hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông”, các định mức chi theo hướng dẫn “Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND ngày 12/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh” và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Vì vậy, việc ban hành Nghị quyết này là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn tại tỉnh Bình Phước.

## **1.2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết**

Việc ban hành Nghị quyết nhằm đảm bảo cho ngành giáo dục chủ động bố trí nguồn kinh phí để chi cho các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng nói chung, trong đó chủ động được dự toán kinh phí chi các hoạt động về điều tra, khảo sát xây dựng kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng; công tác tổ chức các hội thảo, hội nghị, các cuộc họp có liên quan; công tác biên soạn chương trình, giáo trình, tài liệu phục vụ tập huấn, bồi dưỡng và các khoản, mục chi khác có liên quan... nhằm đảm bảo cho giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục tổ chức triển khai tập huấn, bồi dưỡng theo chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh theo yêu cầu đề ra.

## **2. Ý kiến phản biện xã hội cụ thể:**

**2.1.** Phần căn cứ pháp lý của dự thảo Nghị quyết: Đề nghị xem xét căn cứ các nội dung của Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông sẽ phù hợp với các nội dung quy định tại dự thảo Nghị quyết (*Dự thảo Nghị quyết chỉ căn cứ khoản 2, 3 Điều 6 Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04/10/2021 là còn thiếu sót, chưa phù hợp*).

**2.2.** Tại điểm a, khoản 1, điều 1 của dự thảo Nghị quyết: Đề nghị thay cụm từ “*Nghị quyết này hướng dẫn...*” bằng cụm từ “*Nghị quyết này quy định...*”, vì Nghị quyết không phải là văn bản hướng dẫn.

**2.3.** Tại điều 2, dự thảo Nghị quyết quy định về nguồn kinh phí: Dự thảo Nghị quyết quy định nguồn kinh phí tập huấn, bồi dưỡng vận dụng từ 04 nguồn; đề nghị xem xét quy định nội dung bồi dưỡng, tập huấn để chi từ các nguồn kinh phí cụ thể; nhằm hạn chế phải ban hành nhiều văn bản hướng dẫn sau khi dự thảo Nghị quyết được ban hành.

**2.4.** Tại điều 5, dự thảo Nghị quyết quy định về mức chi tập huấn, bồi dưỡng, cơ quan soạn thảo đã bám sát vào các nội dung, định mức chi theo Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04/10/2021 của Bộ Tài chính, các quy định hiện hành của Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND ngày 12/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh; tuy nhiên nhằm quy định các định mức chi cho phù hợp, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét:

- Tại khoản 6, quy định về tiền công giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên: Đề nghị xem xét quy định định mức chi các thành viên trực tiếp tham gia hướng dẫn, giảng dạy trong buổi tập huấn, bồi dưỡng, vừa đảm bảo tính phân hóa giữa các cấp tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, nhưng vẫn đảm bảo không vượt quá mức

trần quy định của Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04/10/2021 của Bộ Tài chính; Đề xuất định mức chi cụ thể: Thuê giảng viên cơ sở giáo dục đại học: 500.000 đồng/tiết; cấp tỉnh: 300.000 đồng/tiết; cấp huyện: 250.000 đồng/tiết.

- Đề nghị cơ quan soạn thảo Nghị quyết cần kiểm tra, rà soát các khoản, đầu mục phải chỉ cho công tác tổ chức tập huấn, bồi dưỡng phù hợp với tình hình thực tế tại tỉnh Bình Phước; tránh quy định các khoản, mục chi không cần thiết, sao chép, lặp lại nội dung của Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04/10/2021 của Bộ Tài chính (*Quy định chi thuê biên dịch, phiên dịch đưa đón khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam theo khoản 9, dự thảo Nghị quyết*); Cụ thể hóa các khoản, mục thực hiện chi theo chế độ hoặc chi hỗ trợ 1 phần kinh phí/người (*quy định tại các khoản 8, 13, 14 và 15 của dự thảo Nghị quyết*).

Trên đây là tổng hợp ý kiến phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh "*Quy định về nội dung, mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước*"; đề nghị Sở Giáo dục – Đào tạo có văn bản tiếp thu giải trình gửi cho Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và thành phần tham gia phản biện xã hội theo đúng quy định (*chậm nhất là 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản phản biện xã hội; trường hợp đặc biệt có thể kéo dài hơn nhưng không quá 30 ngày và có giải trình cụ thể*).

**Nơi nhận:**

- BTT.UBTWMTTQVN;
- Ban DCPL + Ban CTPN (MITW);
- TT Tỉnh ủy; TT. HĐND; UBND tỉnh;
- Các Ban xây dựng Đảng của Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp;
- Như kính gửi;
- Thành phần tham gia PBXH;
- Ban DCPL, KT (MTTQVN tỉnh);
- Lưu VT.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC



CHỦ TỊCH

Lê Thị Xuân Trang

Số: 1464 /BC-SGDĐT

Bình Phước, ngày 03 tháng 6 năm 2022



## BÁO CÁO

**Tiếp thu, giải trình ý kiến phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bình Phước đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

Thực hiện Công văn số 1632/MTTQ-BTT ngày 01/6/2022 của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bình Phước về tổng hợp ý kiến phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh.

Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu và giải trình ý kiến phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước như sau:

### 1. Ý kiến thứ nhất

Phản căn cứ pháp lý của dự thảo Nghị quyết: Đề nghị xem xét căn cứ các nội dung của Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông sẽ phù hợp với các nội dung quy định tại dự thảo Nghị quyết (*Dự thảo Nghị quyết chỉ căn cứ khoản 2, 3 Điều 6 Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04/10/2021 là còn thiếu sót, chưa phù hợp*).

#### \* Ý kiến giải trình của Sở Giáo dục và Đào tạo

Sở Giáo dục và Đào tạo đã rà soát lại các căn cứ trong dự thảo Nghị quyết với các căn cứ trong Thông tư số 83/2021/TT-BTC và đề nghị giữ nguyên. Lý do:

- Các căn cứ trong dự thảo Nghị quyết đã có đủ các căn cứ trong Thông tư số 83/2021/TT-BTC như:

+ Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015.

+ Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

+ Thực hiện Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

+ Thực hiện Quyết định số 732/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025”.

- Các căn cứ khác tại các điểm, khoản, điều trong các nội dung của Thông tư số 83/2021/TT-BTC là cơ sở để các cơ sở giáo dục lập dự toán chứ không phải là cơ sở pháp lý để Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết này.

- Dự thảo Nghị quyết đã được Sở Tư pháp thẩm định tại Báo cáo số 107/BC-STP ngày 27/5/2022. Mặt khác, đối với căn cứ khoản 2, 3 Điều 6 Thông tư số 83/2021/TT-BTC, Sở Giáo dục và Đào tạo đã chỉnh lại là chỉ căn cứ khoản 3 Điều 6 Thông tư số 83/2021/TT-BTC theo góp ý của Sở Tư pháp tại Công văn số 589/STP-PC ngày 20/5/2022 (do nội dung quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 83/2021/TT-BTC là cơ sở để các cơ sở giáo dục lập dự toán chứ không phải là cơ sở pháp lý để Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết này).

## **2. Ý kiến thứ hai**

Tại điểm a khoản 1 Điều 1 của dự thảo Nghị quyết: Đề nghị thay cụm từ “Nghị quyết này hướng dẫn...” bằng cụm từ “Nghị quyết này quy định...”, vì Nghị quyết không phải là văn bản hướng dẫn.

### **\* Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo**

Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu và đã chỉnh sửa trong dự thảo Nghị quyết trình UBND tỉnh.

## **3. Ý kiến thứ ba**

Tại Điều 2, dự thảo Nghị quyết quy định về nguồn kinh phí: Dự thảo Nghị quyết quy định nguồn kinh phí tập huấn, bồi dưỡng vận dụng từ 04 nguồn; đề nghị xem xét quy định nội dung bồi dưỡng, tập huấn để chi từ các nguồn kinh phí cụ thể; nhằm hạn chế phải ban hành nhiều văn bản hướng dẫn sau khi dự thảo Nghị quyết được ban hành.

### **\* Ý kiến giải trình của Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Tại Mục 2 Phần II Báo cáo thẩm định số 107/BC-STP ngày 27/5/2022 của Sở Tư pháp có đề nghị: “Đưa nội dung Điều 2, Điều 3 ra khỏi dự thảo Quy định vì nội dung hai điều này quy định lại nội dung quy định tại Điều 2, Điều 3 Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính là không phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.”

Theo đó, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tiếp thu và bỏ Điều 2, 3 ra khỏi dự thảo Nghị quyết. Riêng Điều 2 về nguồn kinh phí tập huấn, bồi dưỡng, đây là nội dung rất quan trọng trong Nghị quyết để các đơn vị có căn cứ xác định nguồn

kinh phí. Do vậy, Sở Giáo dục và Đào tạo đề xuất bảo lưu và đưa vào khoản 1 Điều 3 về Tổ chức thực hiện trong dự thảo Nghị quyết. Cụ thể như sau:

**“Điều 3: Tổ chức thực hiện**

*1. Nguồn kinh phí tập huấn, bồi dưỡng được thực hiện theo quy định tại Điều 2 của Thông tư số 83/2021/TT-BTC.”*

- Tại khoản a, b Điều 1 về Phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết đã quy định rõ nội dung bồi dưỡng, tập huấn theo quy định tại Thông tư số 83/2021/TT-BTC. Cụ thể:

*a) Nghị quyết này quy định mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới trên địa bàn tỉnh quy định tại Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; bồi dưỡng năng lực triển khai chương trình, sách giáo khoa mới cho nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông quy định tại Mục III.2.a Điều 1 Quyết định số 732/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025”.*

*b) Nghị quyết này không điều chỉnh đối với việc tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục về sách giáo khoa do các nhà xuất bản thực hiện trên địa bàn tỉnh.*

- Sau khi Nghị quyết được ban hành, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể để các đơn vị thực hiện.

**4. Ý kiến thứ tư**

Tại Điều 5, dự thảo Nghị quyết quy định về mức chi tập huấn, bồi dưỡng, cơ quan soạn thảo đã bám sát vào các nội dung, định mức chi theo Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04/10/2021 của Bộ Tài chính, các quy định hiện hành của Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND ngày 12/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh; tuy nhiên nhằm quy định các định mức chi cho phù hợp, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét:

- Tại khoản 6 quy định tiền công giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên: Đề nghị xem xét quy định định mức chi các thành viên trực tiếp tham gia hướng dẫn, giảng dạy trong buổi tập huấn, bồi dưỡng, vừa đảm bảo tính phân hóa giữa các cấp tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, nhưng vẫn đảm bảo không vượt quá mức trần quy định của Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04/10/2021 của Bộ Tài chính; Đề xuất định mức cụ thể: Thuê giảng viên cơ sở giáo dục đại học: 500.000 đồng/tiết; cấp tỉnh: 300.000 đồng/tiết; cấp huyện: 250.000 đồng/tiết.

- Đề nghị cơ quan soạn thảo Nghị quyết cần kiểm tra, rà soát các khoản, đầu mục phải chi cho công tác tổ chức tập huấn, bồi dưỡng phù hợp với tình hình thực tế tại tỉnh Bình Phước; tránh quy định các khoản, mục chi không cần thiết,

sao chép, lập lại nội dung của Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04/10/2021 của Bộ Tài chính (*Quy định chi thuê biên dịch, phiên dịch đưa đón khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam theo khoản 9, dự thảo Nghị quyết*); Cụ thể hóa các khoản, mục thực hiện chi theo chế độ hoặc chi hỗ trợ 1 phần kinh phí/người (quy định tại các khoản 8, 13, 14 và 15 của dự thảo Nghị quyết).

**\* Ý kiến giải trình của Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Đối với ý kiến về quy định tiền công giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên: Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị quyết.

**Lý do:**

+ Tại khoản 6 Điều 5 của dự thảo Nghị quyết (hiện nay là khoản 6 Điều 2, sau khi đã chỉnh dự thảo Nghị quyết theo Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp), Sở Giáo dục và Đào tạo đã soạn thảo quy định như sau:

“Số lượng các thành viên tham gia hướng dẫn, giảng dạy trong 1 buổi học (tối đa 4 tiết học/buổi) do Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo quy định. Tổng mức chi tiền công được tính cho tất cả các thành viên trực tiếp tham gia hướng dẫn, giảng dạy trong buổi học, cụ thể:

- a) Thuê giảng viên cơ sở giáo dục đại học: 500.000 đồng/tiết;
- b) Cấp tỉnh: 250.000 đồng/tiết;
- c) Cấp huyện: 200.000 đồng/tiết.

Như vậy, quy định mức chi tiền công giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên cấp tỉnh và cấp huyện như trên là giống như quy định tại Mục 1d, đ Công văn số 3739/UBND-NC ngày 12/12/2019 của UBND tỉnh về việc hướng dẫn định mức chi các lớp bồi dưỡng CB, CC, VC trên địa bàn tỉnh.

+ Ngày 12/5/2022, Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Công văn số 1230/SGDĐT-GDTHMN về việc góp ý dự thảo Nghị quyết “Quy định về nội dung, mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước” gửi đến các cơ quan, đơn vị đề nghị góp ý. Hết hạn góp ý, Sở Giáo dục và Đào tạo nhận được 60 văn bản góp ý của các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các Phòng Giáo dục và Đào tạo; các cơ sở giáo dục trực thuộc, hầu hết đều thống nhất với các mức chi trong dự thảo Nghị quyết nói chung và mức chi tiền công giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên nói riêng.

- Đối với ý kiến “cần kiểm tra, rà soát các khoản, đầu mục phải chi cho công tác tổ chức tập huấn, bồi dưỡng phù hợp với tình hình thực tế tại tỉnh Bình Phước; tránh quy định các khoản, mục chi không cần thiết, sao chép, lập lại nội dung của Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04/10/2021 của Bộ Tài chính (*Quy định chi thuê biên dịch, phiên dịch đưa đón khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam theo khoản 9, dự thảo Nghị quyết*); Cụ thể hóa các khoản, mục thực

hiện chi theo chế độ hoặc chi hỗ trợ 1 phần kinh phí/người (quy định tại các khoản 8, 13, 14 và 15 của dự thảo Nghị quyết):

**Sở Giáo dục và Đào tạo giải trình như sau:**

Hiện nay các cơ sở giáo dục trong tỉnh đang thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Phước lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đặt ra chỉ tiêu đến năm 2025, toàn tỉnh có 70% trường đạt chuẩn quốc gia. Kế hoạch giáo dục của trường đạt chuẩn quốc gia phải có những nội dung được tham khảo Chương trình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới đúng quy định, phù hợp, hiệu quả và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

Hàng năm, Sở Giáo dục và Đào tạo đều phải xây dựng và thực hiện Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho CBQL, GV các cấp học trong tỉnh theo Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên. Trong quá trình tổ chức bồi dưỡng sẽ có nhiều nội dung liên quan đến nâng cao năng lực cho CBQL, GV triển khai chương trình mới, sách giáo khoa mới và phải mời các cơ sở giáo dục đại học, giảng viên tham gia phối hợp bồi dưỡng với các tài liệu có giá trị của các nước tiên tiến.

Thực hiện Kế hoạch số 259/KH-UBND ngày 21/11/2019 của UBND tỉnh về điều chỉnh, bổ sung triển khai nhiệm vụ Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân” trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2019-2025, Sở Giáo dục và Đào tạo đã triển khai thí điểm dạy học song ngữ Việt-Anh tại một số cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2019-2020 đến nay và tiến tới mở rộng triển khai ở các trường có đủ điều kiện. Hiện nay Đề án Dạy học song ngữ Việt - Anh trong trường phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 đang được Sở Giáo dục và Đào tạo trình Ban Chủ nhiệm 342 xem xét, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Do vậy, định hướng trong thời gian tới, việc tập huấn, bồi dưỡng chương trình giáo dục phổ thông 2018 sẽ có yếu tố nước ngoài nên việc quy định chi thuê biên dịch, phiên dịch đưa đón khách nước ngoài vào làm việc tại tỉnh theo dự thảo Nghị quyết là hoàn toàn phù hợp.

Đối với các khoản chi phí thanh toán tiền phương tiện đi lại, tiền thuê phòng nghỉ cho giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên; Các khoản chi phí theo thực tế phục vụ trực tiếp lớp học; Chi phí tổ chức cho học viên đi khảo sát, thực tế; Chi hỗ trợ một phần tiền ăn cho học viên trong thời gian tập huấn, bồi dưỡng tập trung; chi hỗ trợ chi phí đi lại cho học viên từ cơ quan đến nơi tập huấn, bồi dưỡng; chi thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ cho học viên trong thời gian tập huấn, bồi dưỡng tập trung tại cơ sở tập huấn, bồi dưỡng là các khoản chi theo thực tế phát sinh và được quy định rất rõ ràng và thực hiện thường xuyên theo Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Đề Nghị quyết được ngắn gọn, Sở Giáo dục và Đào tạo không dẫn lại những nội

dung chi theo Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND. Bên cạnh đó, một số nội dung chi theo thực tế phục vụ trực tiếp lớp học như chi làm thêm giờ (nếu có) cho cán bộ quản lý lớp học, chi in và cấp chứng chỉ... Sở Giáo dục và Đào tạo đã soạn thảo theo quy định tại Mục 5a, b, c, d và Mục 9 Công văn số 3739/UBND-NC ngày 12/12/2019 của UBND tỉnh về việc hướng dẫn định mức chi các lớp bồi dưỡng CB, CC, VC trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là nội dung tiếp thu và giải trình ý kiến phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- BTTUBMTTQVN (để báo cáo);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT; GDTH-MN.

*luc*

**GIÁM ĐỐC**



*Lý Thanh Tâm*

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC  
**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1596 /SGDDĐT-GDTHMN

Bình Phước, ngày 13 tháng 6 năm 2022

V/v tham khảo, đối chiếu các mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng của các tỉnh đã được HĐND các tỉnh thông qua

**HỎA TỐC**

Kính gửi: Sở Tài chính

Căn cứ Công văn số 1313/STC-HCSN ngày 03/6/2022 của Sở Tài chính về việc góp ý dự thảo Nghị quyết Quy định về nội dung, mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tham khảo, đối chiếu các mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước với các tỉnh Bình Dương, Hà Tĩnh, Điện Biên, Quảng Trị, Quảng Nam như sau:

1. Chi tạo lập mới hoặc thuê hệ thống quản lý học tập trực tuyến

Các tỉnh đều chi theo khoản 1 Điều 5 Thông tư số 83/2021/TT-BTC theo hình thức mua sắm đấu thầu.

Dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh cũng chi theo hình thức này là phù hợp với các tỉnh.

2. Chi điều tra, khảo sát xây dựng kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng:

a) Chi xây dựng phương án điều tra thống kê và lập mẫu phiếu điều tra thống kê:

Tỉnh Bình Dương chi 3.000.000 đồng, tỉnh Điện Biên chi 5.000.000 đồng, tỉnh Hà Tĩnh và Quảng Nam chi theo Thông tư số 83/2021/TT-BTC là 30.000.000 đồng, tỉnh Quảng Trị chi 10.000.000 đồng.

Dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh chi cấp tỉnh: 10.000.000 đồng; cấp huyện: 7.000.000 đồng là bằng mức trung bình của các tỉnh và bằng mức chi của tỉnh Quảng Trị (Sở Tài chính cũng đề nghị mức chi này tại Công văn số 1313/STC-HCSN).

b) Chi tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả điều tra thống kê:

Tỉnh Bình Dương chi 5.000.000 đồng, tỉnh Điện Biên chi 5.000.000 đồng cấp tỉnh và 3.000.000 cấp huyện, tỉnh Hà Tĩnh và tỉnh Quảng Trị chi 10.000.000 đồng, tỉnh Quảng Nam chi theo Thông tư số 83/2021/TT-BTC là 15.000.000 đồng cấp tỉnh và 10.000.000 cấp huyện.

Dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh chi cấp tỉnh: 5.000.000 đồng; cấp huyện: 3.500.000 đồng là bằng mức trung bình của các tỉnh và bằng mức chi của tỉnh Bình Dương, Điện Biên (Sở Tài chính cũng đề nghị mức chi này tại Công văn số 1313/STC-HCSN).

3. Chi tổ chức các cuộc họp, hội thảo, hội nghị có liên quan; chi đi công tác để kiểm tra, giám sát, đảm bảo chất lượng, đánh giá kết quả tập huấn, bồi dưỡng; chi thanh toán tiền phương tiện đi lại, tiền thuê phòng nghỉ cho giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên; chi nước uống phục vụ lớp học:

Các tỉnh đều thực hiện các mức chi theo Nghị quyết HĐND tỉnh hoặc chi theo Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.

Dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh chi theo quy định tại Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2017 của HĐND tỉnh quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Bình Phước là phù hợp.

4. Chi biên soạn chương trình, giáo trình, tài liệu tập huấn, bồi dưỡng mới; Chi chỉnh sửa, bổ sung cập nhật chương trình, giáo trình tài liệu tập huấn, bồi dưỡng.

Các tỉnh Bình Dương, Điện Biên, Hà Tĩnh, Quảng Trị đều chi theo Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học; tỉnh Quảng Nam chi theo Nghị quyết HĐND của tỉnh.

Dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh chi theo quy định tại Điều 7, Điều 8 và Điều 9 Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước và các văn bản khác có liên quan là phù hợp.

5. Chi số hóa tài liệu phục vụ tập huấn, bồi dưỡng trực tuyến:

Các tỉnh đều chi theo Điều 5 Thông tư số 83/2021/TT-BTC.

Dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh chi theo hướng dẫn tại khoản 5 Điều 5 Thông tư số 83/2021/TT-BTC và quy định mức chi cụ thể như sau:

- Thuê cơ sở giáo dục đại học: bằng 100% mức chi tối đa theo Thông tư số 83/2021/TT-BTC;

- Cấp tỉnh: bằng 90% mức chi tối đa theo Thông tư số 83/2021/TT-BTC;

- Cấp huyện: bằng 70% mức chi tối đa theo Thông tư số 83/2021/TT-BTC.

Mức chi trên là phù hợp và cụ thể cho từng cấp.

6. Chi tiền công giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên

Tỉnh Bình Dương, Quảng Trị, Hà Tĩnh chi theo mức chi tối đa của Thông tư số 83/2021/TT-BTC là 500.000 đồng/tiết; tỉnh Điện Biên chi cấp tỉnh: 175.000

đồng/tiết; cấp huyện: 125.000 đồng/người; tỉnh Quảng Nam chi theo Nghị quyết HĐND tỉnh.

Dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh quy định mức chi thuê giảng viên cơ sở giáo dục đại học: 500.000 đồng/tiết; cấp tỉnh: 250.000 đồng/tiết; cấp huyện: 200.000 đồng/tiết bằng mức trung bình của các tỉnh là phù hợp và cụ thể cho từng cấp.

#### 7. Phụ cấp tiền ăn cho giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên:

Tỉnh Bình Dương chi theo Thông tư số 40/TT-BTC là 200.000 đồng/người/ngày, tỉnh Điện Biên chi 150.000 đồng/người/ngày; tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Nam, Quảng Trị chi theo Nghị quyết HĐND tỉnh.

Dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh quy định mức chi 150.000 đồng/1 ngày/1 người bằng mức chi của tỉnh Điện Biên và theo điểm a khoản 4 Điều 9 Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND và tại mục 2a, Công văn số 3739/UBND-NC ngày 12/12/2019 của UBND tỉnh là phù hợp.

#### 8. Chi thuê biên dịch, phiên dịch

Các tỉnh Bình Dương, Điện Biên, Hà Tĩnh thực hiện theo Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước; tỉnh Quảng Nam thực hiện theo Nghị quyết HĐND tỉnh; tỉnh Quảng Trị thuê biên dịch: 150.000đ/trang; thuê phiên dịch: 250.000đ/giờ/người

Dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh quy định mức chi dịch thuật quy định tại Thông tư số 71/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính là phù hợp với các tỉnh Bình Dương, Điện Biên, Hà Tĩnh.

#### 9. Chi ra đề thi, coi thi, chấm thi

Các tỉnh Bình Dương, Hà Tĩnh thực theo văn bản của địa phương về Thông tư số 69/2021/TT-BTC BTC ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông; tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Trị thực hiện theo Thông tư số 69/2021/TT-BTC; tỉnh Quảng Nam thực hiện theo Nghị quyết HĐND tỉnh.

Dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh áp dụng mức chi ra đề thi, coi thi, chấm thi tốt nghiệp trung học phổ thông theo văn bản của địa phương thực hiện theo Thông tư số 69/2021/TT-BTC là phù hợp (*hiện nay Sở GD&ĐT đang tham mưu xây dựng Nghị quyết kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông kì họp giữa năm 2022*).

#### 10. Chi khen thưởng cho học viên đạt loại giỏi, loại xuất sắc:

Các tỉnh Bình Dương, Hà Tĩnh, Quảng Nam, Quảng Trị quy định mức chi 200.000 đồng/học viên; tỉnh Điện Biên quy định mức chi loại xuất sắc: 200.000 đồng/học viên, loại Giỏi: 150.000 đồng/học viên.

Dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh áp dụng mức chi 200.000 đồng/học viên là phù hợp với định mức chi của đa số các tỉnh (Sở Tài chính cũng đề nghị mức chi này tại Công văn số 1313/STC-HCSN).

11. Các khoản chi phí theo thực tế phục vụ trực tiếp lớp học:

Các tỉnh đều chi theo thực tế tại Điều 5 Thông tư 83/2021/TT-BTC.

Dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh áp dụng mức chi theo quy định tại khoản 13 Điều 5 của Thông tư số 83/2021/TT-BTC là phù hợp với mức chi của đa số các tỉnh.

Riêng chi hoạt động quản lý trực tiếp các lớp tập huấn, bồi dưỡng của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng hoặc các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ mở lớp tập huấn, bồi dưỡng: Mức trích tối đa không quá 10% trên tổng kinh phí của mỗi lớp học là căn cứ theo định mức chi tại mục 9, Công văn số 3739/UBND-NC ngày 12/12/2019 của UBND tỉnh.

12. Chi phí tổ chức cho học viên đi khảo sát, thực tế

Các tỉnh Bình Dương, Hà Tĩnh chi theo thực tế; tỉnh Điện Biên, Quảng Nam chi theo Nghị quyết HĐND tỉnh; tỉnh Quảng Trị chi theo Thông tư số 83/2021/TT-BTC.

Dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh áp dụng mức trả tiền phương tiện đưa, đón học viên đi khảo sát, thực tế theo hợp đồng, chứng từ chi thực tế và hỗ trợ một phần tiền ăn, tiền nghỉ cho học viên trong những ngày đi thực tế theo quy định tại Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND là phù hợp với các tỉnh.

13. Chi hỗ trợ một phần tiền ăn cho học viên trong thời gian tập huấn, bồi dưỡng tập trung; chi hỗ trợ chi phí đi lại cho học viên từ cơ quan đến nơi tập huấn, bồi dưỡng (một lượt đi và về); chi thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ cho học viên trong thời gian tập huấn, bồi dưỡng tập trung tại cơ sở tập huấn, bồi dưỡng:

Các tỉnh Bình Dương, Hà Tĩnh, Điện Biên, Quảng Nam chi theo Nghị quyết HĐND tỉnh; tỉnh Quảng Trị chi theo Thông tư số 83/2021/TT-BTC.

Dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh áp dụng mức hỗ trợ phù hợp với mức chi hiện hành tại Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND là phù hợp theo các tỉnh.

**Nhận xét chung:** Dự thảo Nghị quyết quy định các mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước cơ bản phù hợp với mức chi trung bình và thấp so với mức chi theo Nghị quyết của HĐND các tỉnh Bình Dương, Điện Biên, Hà Tĩnh, Quảng Trị, Quảng Nam. Do vậy, Sở Giáo dục và Đào tạo đề xuất giữ nguyên các mức chi theo Dự thảo Nghị quyết đã trình UBND tỉnh

Sở Giáo dục và Đào tạo kính đề nghị Sở Tài chính phối hợp và hỗ trợ rà soát về định mức chi các nội dung trên và sớm có văn bản thống nhất gửi UBND tỉnh và Sở Giáo dục và Đào tạo trước **16 giờ 00 phút ngày 13/6/2022** để Sở Giáo dục và Đào tạo hoàn chỉnh hồ sơ trình UBND tỉnh tham mưu HĐND tỉnh thông qua dự

thảo Nghị quyết chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước theo tinh thần chỉ đạo của đồng chí Trần Tuyết Minh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh./.

*(Kèm theo bảng tham khảo, đối chiếu các mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng và Nghị quyết HĐND các tỉnh Bình Dương, Hà Tĩnh, Điện Biên, Quảng Nam, Quảng Trị).*

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (để b/c);
- Như trên (để p/h);
- Lưu: VT; GDTH-MN.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



*Lê Hải Đăng*

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC  
**SỞ TÀI CHÍNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~1424~~/STC-HCSN

Bình Phước, ngày 14 tháng 6 năm 2022

V/v góp ý dự thảo (lần 2) Nghị  
quyết Hội đồng nhân dân tỉnh

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo

*Căn cứ Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông;*

*Căn cứ Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND ngày 12/12/2017 của HĐND tỉnh về việc Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Bình Phước;*

Sở Tài chính nhận được Công văn số 1596/SGDDĐT-GDTHMN ngày 13/6/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tham khảo, đối chiếu các mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng của các tỉnh đã được HĐND các tỉnh thông qua; dự thảo Nghị quyết Quy định về nội dung, mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước (sau khi tiếp thu ý kiến và chỉnh sửa, bổ sung sau khi Sở Tư pháp thẩm định, văn bản phản biện của MTTQVN tỉnh, văn bản góp ý của Sở Tài chính).

Qua rà soát bảng tổng hợp các nội dung tham khảo, đối chiếu các mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng và Nghị quyết HĐND các tỉnh Bình Dương, Hà Tĩnh, Điện Biên, Quảng Nam, Quảng Trị kèm theo Công văn số 1596/SGDDĐT-GDTHMN ngày 13/6/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính có ý kiến về lĩnh vực chuyên môn, cụ thể như sau:

Các mức chi có liên quan tại dự thảo Nghị quyết (đã điều chỉnh sau khi tiếp thu ý kiến góp ý) cơ bản phù hợp với mức chi trung bình so với mức chi của các tỉnh nêu trên. Bên cạnh đó, đã điều chỉnh các nội dung sau khi tiếp thu ý kiến góp ý của Sở Tài chính tại Công văn số 1313/STC-HCSN ngày 03/6/2022. Tuy nhiên, còn một số nội dung đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo điều chỉnh lại như sau:

1. Tại khoản 5, Điều 2 của dự thảo:

Đề nghị chuyển cụm từ “tối đa” lên trước cụm từ “bằng 100% mức chi...”; “bằng 90% mức chi...”; “bằng 70% mức chi...”.

2. Tại khoản 6, Điều 2 của dự thảo: Đề nghị điều chỉnh mức chi tại các điểm a, b, c lại như sau:

a) Thuê giảng viên cơ sở giáo dục đại học: 1.500.000đ/buổi;

b) Cấp tỉnh: 1.000.000 đ/buổi;

c) Cấp huyện: 800.000 đ/buổi.

Lý do: Đúng với mức chi được quy định tại Công văn số 3739/UBND - NC ngày 12/12/2019 của UBND tỉnh.

3. Tại khoản 11, Điều 5 của dự thảo:

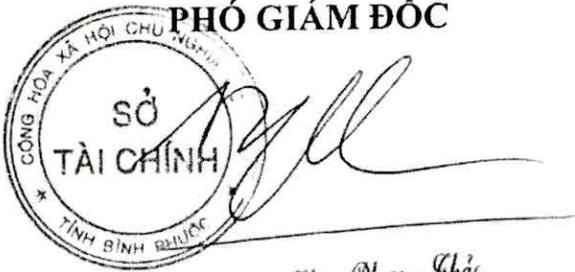
Đề nghị bỏ điểm (b) ra khỏi dự thảo vì tất cả các khoản chi phí theo thực tế phục vụ trực tiếp cho lớp học đã được quy định cụ thể tại khoản 13, Điều 5, Thông tư 83/2021/TT-BTC. Nội dung này tại điểm a khoản 11 của dự thảo đã nêu.

Trên đây là ý kiến góp ý (lần 2) đối với dự thảo Nghị quyết, Sở Tài chính chuyển đến Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp. /g

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (B/c);
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, TC-HCSN (Hiệp).

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thụy Phương Châu

## BÁO CÁO

**Tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý lần 2 của Sở Tài chính đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

Ngày 14/6/2022, Sở Giáo dục và Đào tạo nhận được Công văn số 1424/STC-HCSN của Sở Tài chính góp ý dự thảo (lần 2) Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh. Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của Sở Tài chính như sau:

### 1. Ý kiến thứ nhất

Tại khoản 1 Điều 5 dự thảo đề nghị chuyển cụm từ “tối đa” lên trước cụm từ “bằng 100%...”; “bằng 90%...” và “bằng 70%...”.

#### \* Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo

Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu và chỉnh sửa trong dự thảo Nghị quyết.

### 2. Ý kiến thứ hai

Tại khoản 6, Điều 2 của dự thảo: đề nghị điều chỉnh mức chi tại các điểm a, b, c lại như sau:

- a) Thuê Giảng viên cơ sở giáo dục đại học: 1.500.000đ/ buổi
- b) Cấp tỉnh: 1.000.000 đ/ buổi
- c) Cấp huyện: 800.000 đ/buổi

#### \* Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo

Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu và chỉnh sửa trong dự thảo Nghị quyết.

### 3. Ý kiến thứ ba

Tại khoản 11, Điều 3 của dự thảo:

Đề nghị bỏ điểm (b) vì tất cả các khoản chi phí theo thực tế phục vụ trực tiếp cho lớp học đã được quy định cụ thể tại khoản 13, Điều 5, Thông tư 83/2021/TT – BTC. Nội dung này tại điểm (a) của dự thảo đã nêu.

#### \* Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo

Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu và chỉnh sửa trong dự thảo Nghị quyết.

Trên đây là nội dung Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý lần 2 của Sở Tài chính đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Tài chính (để p/h);
- Ban Giám đốc (để b/c);
- Lưu: Văn thư; GDTH-MN.

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



*Lê Hải Đăng*